| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TIỂU CẦN**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 85/2022/QĐST-DS | *Tiểu Cần, ngày 19 tháng 8 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2022/TLST-DS, ngày 22 tháng 10 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Anh **Thạch Sua Đ**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp Tr, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh **Thạch Sa N**, sinh năm 1972 và chị **Thạch Thị Th**, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: Ấp Tr, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị Thạch Thị Th đồng ý trả cho anh Thạch Sua Đ tổng số tiền còn nợ là 42.000.000 đồng (*Loại hụi 5.000.000 đồng, khui lần đầu vào ngày 05/8/2019, mỗi tháng khui hụi 01 lần, dây số 01 và số 02*) theo định kỳ cụ thể:

Ngày 31/12/2022 chị Th trả cho cho anh Đ số tiền là 6.000.000 đồng.

Ngày 31/12/2023 chị Th trả cho cho anh Đ số tiền là 6.000.000 đồng.

Ngày 31/12/2024 chị Th trả cho cho anh Đ số tiền là 6.000.000 đồng.

Ngày 31/12/2025 chị Th trả cho cho anh Đ số tiền là 6.000.000 đồng.

Ngày 31/12/2026 chị Th trả cho cho anh Đ số tiền là 6.000.000 đồng.

Ngày 31/12/2027 chị Th trả cho cho anh Đ số tiền là 6.000.000 đồng.

Ngày 31/12/2028 chị Th trả cho cho anh Đ số tiền là 6.000.000 đồng.

*Nếu đến hạn thanh toán lần đầu (ngày 31/12/2022) và các kỳ thanh toán tiếp theo mà bên phải thi hành án không thanh toán cho bên được thi hành án số tiền như thỏa thuận thì bên được thi hành án được quyền làm đơn yêu cầu thi hành trước hạn đối với toàn bộ số tiền được thi hành án.*

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

**Về án phí dân sự sơ thẩm là**: 1.050.000 đồng, trong đó:

Anh Thạch Sua Đ phải chịu là 525.000 đồng, được cấn trừ vào số tiền 533.500 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002687, ngày 22/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần. Hoàn trả lại cho anh Thạch Sua Đ số tiền chênh lệch là 8.500 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

Chị Thạch Thị Th phải chịu là 525.000 đồng

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi Cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lê Hoàng Ân**